

Số: 378 /ĐHYDCT

Cần Thơ, ngày 05 tháng 3 năm 2021

CHIẾN LƯỢC

Phát triển khoa học công nghệ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giai đoạn 2021-2025 và định hướng phát triển đến năm 2030

I. Chiến lược phát triển khoa học công nghệ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giai đoạn 2021-2025

1. Mục tiêu chiến lược

Mục tiêu chung của Trường:

Phát triển Trường Đại học Y Dược Cần Thơ là Trường trọng điểm quốc gia và xếp hạng trong 500 trường đại học hàng đầu Đông Nam Á.

Mục tiêu chung của Khoa học công nghệ:

Trường phấn đấu đạt được 80-90% tiêu chí của trường đại học định hướng ứng dụng; là Trung tâm dịch vụ và tư vấn khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, ươm tạo và hỗ trợ khởi nghiệp theo hướng hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học sức khỏe và các ngành liên quan; Phát triển hệ sinh thái ĐMST gắn với thực thi quyền SHTT dựa trên kết quả nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.

2. Mục tiêu cụ thể

- 1) Nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ;
- 2) Nâng cao số lượng nhiệm vụ KHCN cấp Bộ, trong đó chú trọng các nghiên cứu mang tính ứng dụng cao trong y, sinh, dược học, mang lại hiệu quả thiết thực trong việc chăm sóc sức khỏe cho người dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước;
- 3) Xây dựng Trung tâm nghiên cứu chuyên sâu;
- 4) Tăng cường tìm kiếm nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển kinh tế xã hội khu vực Đồng bằng sông Cửu Long;

5) Sở hữu trí tuệ: Phát triển sở hữu trí tuệ đồng bộ, hiệu quả ở tất cả các khâu sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; Nhà trường là chủ sở hữu, đồng sở hữu ít nhất 2 sáng chế (trong nước và quốc tế); ít nhất 1 doanh nghiệp khởi nghiệp.

6) Tiếp tục phát huy chính sách hỗ trợ cán bộ trong việc đăng báo, công bố kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế;

7) Nâng cao chất lượng Tạp chí Y Dược học Cần Thơ: phấn đấu đến năm 2025, nâng điểm công trình cho 1 bài báo tạp chí đạt từ 0,75-1 điểm.

3. Chỉ tiêu thực hiện:

1) 100% hoạt động khoa học công nghệ tuân thủ đúng quy định pháp luật liên quan;

2) 100% đơn vị có sáng tạo, cải tiến trong công việc;

3) 100% viên chức tham gia hoạt động khoa học công nghệ;

4) Thực hiện và nghiệm thu ít nhất 500 đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến các cấp;

5) Ít nhất 06 đề tài, dự án liên kết hợp tác với nước ngoài;

6) Công bố ít nhất 1.500 bài báo khoa học; 300 bài báo quốc tế;

7) Chỉ số trích dẫn khoa học của các công trình công bố quốc tế: có ít nhất 05 trích dẫn/ 01 giảng viên trong các cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế;

8) Chỉ tiêu về Sở hữu trí tuệ:

- 100% cán bộ Trường được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

- Số lượng đơn đăng ký bảo hộ sáng chế, giải pháp hữu ích từ các đề tài, kết quả nghiên cứu khoa học đạt ít nhất 5%/tổng số đề tài.

- Nhà trường là chủ sở hữu, đồng sở hữu ít nhất 2 sáng chế (trong nước và quốc tế); ít nhất 1 doanh nghiệp khởi nghiệp.

9) Tổ chức ít nhất 200 hội thảo khoa học, trong đó có ít nhất 05 hội thảo quốc tế;

10) Xuất bản ít nhất 30 -40 số tạp chí Y Dược học Cần Thơ, trong đó ít nhất 10 số tiếng Anh; Tạp chí Y Dược học Cần Thơ có trong danh mục Asean Citation Index (ACI);

11) Xếp hạng trong 500 trường đại học hàng đầu khu vực Đông Nam Á;

12) 100% sáng kiến cải tiến được ứng dụng; 30% đề tài, quy trình kỹ thuật được chuyển giao cho đơn vị sử dụng.

4. Giải pháp thực hiện:

1) Về nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ:

- Đầu tư phát triển có trọng tâm, trọng điểm vào 06 lĩnh vực nghiên cứu theo hướng nghiên cứu ứng dụng: 1). Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học, tin học, và các phương pháp, kỹ thuật mới, hiện đại trong chẩn đoán và điều trị; 2). Tầm soát và phòng chống các bệnh lây và không lây trong vùng; 3). Nghiên cứu phát triển y tế học đường, nha học đường, nha cộng đồng; 4). Nghiên cứu phát hiện và bảo tồn các nguồn dược liệu, cây con thuốc phổ biến vùng Tây Nam Bộ; nghiên cứu ứng dụng, xây dựng quy trình sản xuất dược phẩm và đưa vào thực nghiệm sản xuất thử; 5). Nghiên cứu nâng cao chất lượng chương trình chăm sóc điều dưỡng tại bệnh viện, tại cộng đồng và dựa vào cộng đồng; 6). Ứng dụng tin học trong quản lý đào tạo và giảng dạy ngành y tế.

- Phát triển chuyển giao KHCN thông qua việc đẩy mạnh phương thức đặt hàng giao trực tiếp từ các nhiệm vụ KHCN tại các Tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long

- Xây dựng các nhiệm vụ KHCN có sự tham gia nghiên cứu của chuyên gia quốc tế từ các tổ chức KH&CN tiên tiến trên thế giới để nâng cao hàm lượng khoa học cho các đề tài dự án.

- Bệnh viện Trường tiếp tục ứng dụng các kỹ thuật, các tiến bộ khoa học vào công tác khám chữa bệnh và chuyển giao công nghệ cho các đơn vị y tế;

2) Về nâng cao số lượng nhiệm vụ KHCN cấp Bộ:

- Đầu tư nghiên cứu, đề xuất các đề tài có tính cấp thiết, có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, thiên tai, dịch bệnh trong phạm vi cả nước, có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ quốc gia.

- Phối hợp cùng các đơn vị y tế khác tham gia cả về nhân lực khoa học công nghệ và vật lực hoặc nguồn tài chính để giải quyết những nhiệm vụ mang

tính liên vùng, liên ngành, một số chương trình nghiên cứu trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của Trường, địa phương và khu vực.

3) Về xây dựng Trung tâm nghiên cứu chuyên sâu: chuẩn bị đầu tư nhân lực vật lực: Trường đã và đang tiến hành thực hiện: Ban hành Quyết định thành lập Trung tâm nghiên cứu chuyên sâu; Hoàn chỉnh Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu chuyên sâu; Thành lập các nhóm nghiên cứu theo nhóm chuyên môn và xây dựng các lab nghiên cứu nằm trong trung tâm nghiên cứu chuyên sâu. Chú trọng việc trang bị đầy đủ cho phòng thí nghiệm đạt chuẩn và đặc biệt các thí nghiệm trong lĩnh vực chuyên sâu cấp độ sinh học phân tử, gen gắn với việc thực hiện được các chẩn đoán chuyên sâu trong y học.

4) Về tăng cường tìm kiếm nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển kinh tế xã hội khu vực Đồng bằng sông Cửu Long: Nguồn kinh phí dự kiến huy động từ 4 nguồn chính: (1) Kinh phí sự nghiệp của nhà nước, (2) kinh phí hợp tác với các địa phương, doanh nghiệp và (3) kinh phí hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học và (4) phát triển nguồn kinh phí từ hoạt động chuyển giao các sản phẩm khoa học và công nghệ.

5) Về Sở hữu trí tuệ: tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy định nội bộ về sở hữu trí tuệ trong nhà trường; Đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ cho cán bộ chuyên trách của Bộ phận Quản lý TSTT thực thi quyền sở hữu trí tuệ; Triển khai tập huấn thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan, văn bằng bảo hộ cho tài sản trí tuệ của nhà trường; Ký kết chuyển giao tài sản trí tuệ.

6) Về chính sách hỗ trợ cán bộ trong việc đăng báo, công bố kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế: Điều chỉnh và tăng mức kinh phí hỗ trợ bài báo

7) Nâng cao chất lượng Tạp chí Y Dược học Cần Thơ:

- Tiến hành xuất bản tạp chí online;
- Xây dựng Đề án phát triển Tạp chí Y Dược học Cần Thơ theo tiêu chuẩn quốc tế ACI và phấn đấu đến năm 2025 đạt tiêu chuẩn ACI;
- Nâng điểm công trình cho 1 bài báo tạp chí đạt từ 0,75-1 điểm.

II. Định hướng phát triển khoa học công nghệ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giai đoạn 2025-2030

1. Mục tiêu chung: Đến năm 2030 là một trong 05 trường đại học khoa học sức khỏe hàng đầu Việt Nam và xếp hạng trong 1000 trường đại học hàng đầu Châu Á.

2. Mục tiêu cụ thể:

1) Phát triển Khoa theo định hướng đại học ứng dụng, hỗ trợ cho việc đổi mới chương trình đào tạo để đáp ứng các yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0;

2) Phát triển các bài báo khoa học trong nước và quốc tế cả số lượng và chất lượng, đặc biệt là các bài báo thuộc danh mục ISI và Scopus;

3) Hình thành một số sản phẩm, dịch vụ KHCN thương mại hóa, chiếm lĩnh được thị trường, tạo sự phát triển bền vững.

4) Ưu tiên phát triển các lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu: Công nghệ gen trong nghiên cứu phát triển Y-Dược học, đặc biệt trong khám chữa bệnh; Nghiên cứu dược động học và tương đương sinh học của thuốc; Nghiên cứu phát triển thuốc từ nguồn dược liệu sẵn có của vùng ĐBSCL;

5) Đẩy mạnh công tác chuyển giao công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ, đặc biệt chuyển giao các kỹ thuật chuyên sâu của Bệnh viện trường cho các bệnh viện tuyến dưới.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Định hướng phát triển các đề tài nghiên cứu theo hướng sau:

a) Công nghệ gen trong nghiên cứu phát triển Y-Dược học

Công nghệ gen sẽ là mũi nhọn và là thế mạnh của Khoa Y do đó từ nay đến năm 2030, tập trung các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến công nghệ gen ứng dụng trong lĩnh vực Y Dược như: phát triển các thụ thể tái tổ hợp phục vụ cho nghiên cứu phát triển thuốc, dự đoán tiên lượng và đáp ứng điều trị, nghiên cứu đích tác dụng, chẩn đoán phân tử và cá thể hóa điều trị. Công nghệ gen trong nghiên cứu phát triển Y-Dược học sẽ là điểm nhấn quan trọng, tạo nên dấu ấn riêng của trường Đại học Y Dược Cần Thơ trong lĩnh vực Y Dược nói chung.

b) Nghiên cứu dược động học và tương đương sinh học của thuốc

Nghiên cứu dược động học và tương đương sinh học cần bám sát Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Hình thành và phát triển trung tâm nghiên cứu lâm sàng và tương đương sinh học trở thành trung tâm của vùng ĐBSCL về nghiên cứu lâm sàng và tương đương sinh học của thuốc vào năm 2030.

c) Nghiên cứu phát triển thuốc từ nguồn dược liệu sẵn có của vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Áp dụng công nghệ cao trong nghiên cứu phát triển thuốc (hoặc sản phẩm) có nguồn gốc từ thiên nhiên là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược khoa học và công nghệ đến năm 2030. Các hoạt động của nghiên cứu phát triển thuốc/sản phẩm có nguồn gốc thiên nhiên bao gồm: phát triển vùng nguyên liệu, tiêu chuẩn hóa nguyên liệu, hiện đại hóa dạng bào chế, nghiên cứu tác dụng sinh học, đánh giá lâm sàng, sở hữu trí tuệ và chuyển giao sản phẩm. Hoạt động nghiên cứu phát triển thuốc/sản phẩm từ thiên nhiên hướng tới các sản phẩm có giá trị, có hàm lượng chất xam cao, được xã hội công nhận và góp phần làm nên thương hiệu của trường ĐHYDCT.

3.2. Công tác chuyển giao công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ

Đẩy mạnh khai thác và khai thác có hiệu quả các hợp đồng nghiên cứu với các bệnh viện và các công ty dược, gồm:

3.2.1 Dịch vụ liên quan đến công nghệ gen trong phát triển Y, Dược học

- Công nghệ gen phục vụ nghiên cứu phát triển thuốc và chuẩn hóa dược liệu;
- Công nghệ gen trong chẩn đoán phân tử;
- Công nghệ gen trong tiên lượng đáp ứng thuốc và cá thể hóa điều trị.

3.2.2. Dịch vụ liên quan đến nghiên cứu phát triển thuốc

- Nghiên cứu tác dụng sinh học và độc tính tiền lâm sàng của thuốc/sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu;

- Nghiên cứu phát triển các dạng bào chế hiện đại, bào chế thuốc vô trùng từ dược liệu;

- Nghiên cứu dược động học và tương đương sinh học;

- Các dịch vụ có liên quan khác theo yêu cầu của doanh nghiệp.

3.2.3. *Phát triển các chương trình và tổ chức các khóa đào tạo liên tục - chuyển giao công nghệ mới cho cơ sở Y, Dược về:*

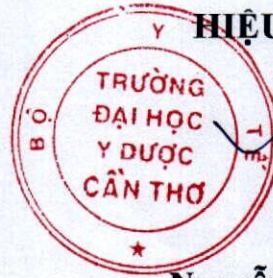
- Tin sinh học trong sàng lọc thuốc/sản phẩm từ dược liệu;
- Các mô hình nghiên cứu dược lý hiện đại để đánh giá tác dụng sinh học và độc tính tiền lâm sàng của thuốc/sản phẩm từ dược liệu;
- Nghiên cứu dược động học trong nghiên cứu phát triển thuốc;
- Dược động học lâm sàng và ứng dụng trong sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả;
- Các quy trình phân tích dịch sinh học, bệnh phẩm phục vụ chẩn đoán bệnh và cá thể hóa điều trị.

3.2.4. *Dịch vụ khác*

- Tư vấn và hợp đồng nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng;
- Tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả;
- Tư vấn thiết kế nghiên cứu khoa học y dược.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường;
- BGH (đề biết);
- Lưu: VT, KHCN



Nguyễn Trung Kiên